TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 30-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Quy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Thi;

Ông Triệu Minh Tư.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Vy Hoàng Nghĩa - Thư ký viên của Toà án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang; bà Nguyễn Mộng T - Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên toà:* Bà Thiều Khánh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2025, tại phòng xử án hình sự Toà án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 15/2025/TLST-HS ngày 02/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 16/10/2025 đối với:

- Bị cáo Ngô Anh T(tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/02/1995, tại Tuyên Quang; CCCD số 002095001416, cấp ngày 20/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; nơi cư trú: Tổ 3, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 3 Q, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Dũng T1, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh T2sinh năm 1952; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Gây rối trật tự công cộng", năm 2022 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phát 13 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị bắt ngày 26/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 02 Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị X, sinh ngày 05/9/1981, trú tại thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 20 thôn C, phường H 1, tỉnh Tuyên Quang), có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Anh Trần Xuân T3; sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố

H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 13 N, phường H 1, tỉnh Tuyên Quang). Có đơn xin xét xử vắng mặt;

+ Ông Nguyễn Văn M; địa chỉ: Tổ 20 thôn C, phường H 1, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 ngày 25/6/2025 Công an phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang tiếp nhận đơn trình báo của bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang về việc khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/6/2025 bà X có để 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 23K1-1391 trên vỉa hè đầu đường N, tổ 10, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bà X phát hiện chiếc xe máy của bà bị mất.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang) xác định được như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 25/6/2025 Ngô Anh T sinh năm 1995; trú tại Tổ 3 phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 3 Q, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang), một mình đi bộ qua khu vực đường N *(Tộc tổ 10 phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang – Nay là tổ 10 M, phường H2, tỉnh Tuyên Quang)*. Khi đi qua trước cửa nhà số 01, đường N, T phát hiện có 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA - SUPER DREAM, màu nâu, biển kiểm soát 23K1- 1391 đang dựng trên vỉa hè, chìa khoá cắm ở ổ khoá điện của xe, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. T tiến lại gần chiếc xe, quan sát xung quanh không thấy có ai trông coi, T ngồi lên chiếc xe, vặn chìa khóa nổ máy và điều khiển xe đi đến quán mua bán xe cũ A Tộc phường N, thanh phố H, tỉnh Hà Giang (nay là phường H 1, tỉnh Tuyên Quang), đến quán T dựng xe ngoài cửa rồi đi vào trong quán gặp chủ quán anh Trần Xuân T3, T có đặt vấn đề muốn bán chiếc xe mô tô cho anh T3. Qua trao đổi anh T3 nhất trí mua chiếc xe mô tô của T với giá 2.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T rời khỏi quán mua bán xe cũ A và bắt taxi đi về nhà tại Tổ 3, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay là tổ 3 Q, phường H 2, tỉnh Tuyên Quang), thay bộ quần áo khác, đi Taxi ra bến xe khách, bắt xe khách đi xuống nhà bác (tên L) trú tại xã V, huyện V, tỉnh Hà Giang (nay là xã V, tỉnh Tuyên Quang) nghỉ tại đó. Vào 16 giờ 00 phút, ngày 26/6/2025 Ngô Anh Tbị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang tạm giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tuyên Quang, kết luận: chiếc xe máy HONDA - SUPER DREAM trị giá 12.000.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra T khai nhận trước khi bị bắt T có hành vi sử dụng ma tuý (loại heroin). Nguồn gốc số ma tuý này là do T mua của một người

đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực bến xe khách H với số tiền 200.000đ, T đã sử dụng hết số ma tuý trên. Kết quả xét nghiệm ma tuý, T có phản ứng dương tính với ma tuý.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSKV4 ngày 03/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Ngô Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang đã truy tố, không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Anh T theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Anh T từ 20 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2025.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả cho bị hại X 01 xe mô tô Super Dream, BKS 23K1-1391.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an tỉnh Hà Giang (nay là Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang), Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại X, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh T, ông M, nhận thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ và có

đơn xin xét xử vắng mặt; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu đòi bồi thường dân sự, do vậy không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do vậy Hội đồng xét xử thảo luận quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật vụ án được T giữ, các tài liệu chứng cứ khác T được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 25/6/2025 bị cáo Ngô Anh T có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA - SUPER DREAM màu sơn nâu, BKS 23K1- 1391 của bà Nguyễn Thị X trị giá 12.000.000^{đ}, mục đích đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Ngô Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến đến tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần, đã bị Toà án xử phạt tù 02 lần do phạm tội nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi mà bị cáo đã gây ra cần có mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe người phạm tội và làm gương cho những người khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] .Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là bệnh binh 2/3, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Bị cáo không có công việc làm và T nhập ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Ngô Anh T, Phòng cảnh sát hình sự công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Ngô Anh T, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ rõ ràng, cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[11]. Đối với anh Trần Xuân T3 là người mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 23K1-1391 do bị cáo T trộm cắp, trong quá trình giao dịch anh T3 không biết đây là tài sản do bị cáo T trộm cắp, nên không có căn cứ xử lý.

[12]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bị hại Nguyễn Thị X 01 (một) xe mô tô loại Honda - Super Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 23K1-1391, đã qua sử dụng.

[13]. Về án phí: Bị cáo Ngô Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, 38, 50 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Anh T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Ngô Anh T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tam giam (ngày 26/6/2025).

3. Về vật chứng: Trả lại cho bà Nguyễn Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda-Super Dream màu sơn nâu, biển kiểm soát 23K1-1391, đã qua sử dụng.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Anh T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS KV4 -TQ, VKS tỉnh TQ;
- Trại tạm giam/ Nhà tạm giữ;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Kim Quy